

Bản án số: 16/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07 - 6 - 2024

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Hồng Cúc;

Bà Nguyễn Văn Thái;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Tài Thị Cao Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2023, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim T1 - sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (yêu cầu vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đào Văn T - sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/12/2023 và lời khai trong hồ sơ nguyên đơn - chị Lê Thị Kim Thoa trình bày:

Chị và anh Đào Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 13 ngày 21 tháng 02 năm 2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại thôn L, xã C. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ bất đồng quan điểm

về nhiều vấn đề trong cuộc sống, không hoà hợp được; anh T thường xuyên nhậu nhẹt về đánh vợ; không quan tâm đến vợ con; từ khi sinh con đến nay anh T chưa lần nào chu cấp tiền nuôi con; anh T thường xuyên đến nơi làm việc của chị quậy phá dẫn đến chị bị đuổi việc; hiện vợ chồng không còn chung sống với nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng chung sống sinh được 01 con chung tên Đào Thị Kim T1, sinh ngày 12/01/2022 do chị trực tiếp nuôi dưỡng; chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại “Đơn xin xét xử vắng mặt” ngày 24/05/2024, nguyên đơn chị Lê Thị Kim T1 vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và những ý kiến đã khai tại Tòa án.

Bị đơn - anh Đào Văn T: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T không đến Toà án làm việc và cũng không có ý kiến trình bày liên quan đến tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; anh T được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên toà không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát viên tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện ly hôn và giải quyết nuôi con với bị đơn - anh Đào Văn T có địa chỉ cư trú tại thôn L, xã P, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2]. Việc vắng mặt của các đương sự: Ngày 24/05/2024, nguyên đơn - chị Lê Thị Kim T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đào Văn T đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét

xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[1.3] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn và giải quyết con chung với anh Đào Văn T; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số: 13/2022 ngày 21/02/2022 của UBND xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận khẳng định hôn nhân giữa chị Lê Thị Kim T1 và anh Đào Văn T là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn gia đình: Mặc dù Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án về việc chị Lê Thị Kim T1 yêu cầu giải quyết xin ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh T không có ý kiến phản đối là tự tước bỏ quyền phản bác của mình theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự; do đó, căn cứ vào lời khai của chị T1 và biên bản xác minh ngày 28/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam về mâu thuẫn gia đình giữa chị T1 và anh T khẳng định: Vợ chồng chị T1 – anh T do không cùng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn. Anh T không quan tâm, có thái độ bạo lực gia đình nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và tự sống ly thân từ tháng 10 năm 2023 đến nay. Quá trình sống ly thân, vợ chồng bỏ mặc không quan tâm nhau; điều này cho thấy cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T1 yêu cầu ly hôn là có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Căn cứ bản sao giấy khai sinh số 46 ngày 21/02/2022 để khẳng định, chị T1 và anh T có 01 người con chung hiện do chị Thoa trực tiếp nuôi dưỡng tên Đào Thị Kim T2, sinh ngày 12/01/2022. Quá trình chị T1 nuôi dưỡng, cháu T2 vẫn bảo đảm phát triển bình thường; nay chị T1 yêu cầu tiếp tục nuôi cháu T2 là phù hợp nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T1 không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T1 không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14: Chị Lê Thị Kim T1 chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Kim T1.

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim T1 được ly hôn anh Đào Văn T.

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Kim T1 được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Đào Thị Kim T2, sinh ngày 12/01/2022.

Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con do chị Lê Thị Kim T1 tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Kim T1 phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002243 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hồng Cúc Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Thị Thúc